TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HNGĐ-ST
Ngày 30/01/2024
Về việc: "Không công nhận quan hệ cha – con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Ngọc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Cường và ông Phan Sỹ Phác;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 30/01/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 188/2023/TLST-DS ngày 16/10/2023 về việc *"Không công nhận quan hệ cha – con"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXX-ST, ngày 28/12/2023 và Quyết định hoãn phiên toà số: 02/2024//QĐST-DS ngày 18/01/2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trương Thị Hải Y, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn 10, xã Hòa Kh, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Vương Anh T, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn Đắc T, xã Đắk L, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông - Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện và lời khai của chị Trương Thị Hải Y trình bày: Năm 2020, tôi và anh Vương Anh T kết hôn, có đăng ký tại UBND xã Đắk L, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Quá trình chung sống, vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nên tôi đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn, về con chung và tài sản chung không có và đã được Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil giải quyết cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 51/2022/QĐST-HNGĐ ngày 25/4/2022. Tuy nhiên, trong thời đang sống chung tôi đã có con, cháu sinh ngày 27/11/2021 và dự định đặt tên là Trương Khánh A nhưng không phải là con chung của tôi và anh T nên tôi

không khai báo khi Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil giải quyết ly hôn. Do cháu Trương Khánh A và anh Vương Anh T không có quan hệ huyết thống, cháu Trương Khánh A không phải là con đẻ của chị Trương Thị Hải Y và anh Vương Anh T nên tôi đề nghị Tòa án tuyên bố không công nhận quan hệ cha – con giữa anh Vương Anh T và cháu Trương Khánh A, sinh ngày 27/11/2021.

Quá trình giải quyết vụ án, chúng tôi đã tự liên hệ với cơ quan có chức năng giám định AND của anh Vương Anh T và cháu Trương Khánh A và đã cung cấp kết quả giám định cho Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil.

- *Bị đơn anh Vương Anh T trình bày*: Tôi thừa nhận năm 2020 tôi và chị Trương Thị Hải Y kết hôn, có đăng ký tại UBND xã Đắk L, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Quá trình chung sống, vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nên chị Trương Thị Hải Y đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn, về con chung và tài sản chung không có và đã được Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil giải quyết cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 51/2022/QĐST-HNGĐ ngày 25/4/2022.

Tuy nhiên, trong thời đang sống chung với tôi ngày 27/11/2021 chị Trương Thị Hải Y đã sinh con và dự định đặt tên là Trương Khánh A và cho rằng không phải là con chung của tôi và chị Trương Thị Hải Y nên không khai báo khi Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil giải quyết ly hôn. Hiện nay, chị Trương Thị Hải Y đề nghị Tòa án tuyên bố không công nhận quan hệ cha – con giữa tôi và cháu Trương Khánh A, sinh ngày 27/11/2021 thì tôi không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về tố tụng, việc tuân thủ theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm đều tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 88, 89 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Hải Y, xác định cháu Trương Khánh A, sinh ngày 27/11/2021 không phải là con của anh Vương Anh T.

- Về án phí: Buộc chị Trương Thị Hải Y phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp về xác định không công nhận quan hệ cha con theo đơn khởi kiện của chị Trương Thị Hải Y thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông theo khoản 4 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết: Anh Vương Anh T đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn Đắc T, xã Đắk L, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Căn cứ khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

[1.3]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Chị Trương Thị Hải Y và anh Vương Anh T đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về nội dung tranh chấp: Chị Trương Thị Hải Y yêu cầu Tòa án tuyên bố không công nhận quan hệ cha – con giữa anh Vương Anh T và cháu Trương Khánh A, sinh ngày 27/11/2021. Hội đồng xét xử xét thấy, năm 2020 chị Trương Thị Hải Y và anh Vương Anh T kết hôn, có đăng ký tại UBND xã Đắk L, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Quá trình chung sống, vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn và đã được Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil giải quyết cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 51/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 25/4/2022. Tuy nhiên, trong thời đang sống chung chị Trương Thị Hải Y đã có con (cháu sinh ngày 27/11/2021 và dự định đặt tên là Trương Khánh A) nhưng do không phải là con chung của chị Trương Thị Hải Y và anh Vương Anh T nên chị Trương Thị Hải Y không khai báo khi Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil giải quyết ly hôn.

Anh Vương Anh T thừa nhận, năm 2020 có đăng ký kết hôn với chị Trương Thị Hải Y tại UBND xã Đắk L, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Quá trình chung sống, vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nên chị Trương Thị Hải Y đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn, về con chung và tài sản chung không có và đã được Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil giải quyết cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 51/2022/QĐST-HNGĐ ngày 25/4/2022.

Theo giấy chứng sinh do chị Trương Thị Hải Y cung cấp, trong thời đang sống chung với anh Vương Anh T thì ngày 27/11/2021 chị Trương Thị Hải Y đã sinh con và dự định đặt tên là Trương Khánh A và cho rằng không phải là con chung của anh Vương Anh T và chị Trương Thị Hải Y nên không khai báo khi Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil giải quyết ly hôn. Hiện nay, chị Trương Thị Hải Y đề nghị Tòa án tuyên bố không công nhận quan hệ cha – con giữa anh Vương Anh T và cháu Trương Khánh A, sinh ngày 27/11/2021 thì anh Vương Anh T không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Trương Thị Hải Y và anh Vương Anh T thống nhất với kết quả xét nghiệm AND của Viện công nghệ AND và phân tích di truyền – Genlab, cụ thể: Theo kết luận giám định ngày 30/11/2023, anh Vương Anh T không có quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến Trương Khánh A. Anh Vương Anh T và chị Trương Thị Hải Y đồng ý với kết luận giám định và đề nghị Tòa án căn cứ kết luận giám định ngày 30/11/2023

của Viện công nghệ AND và phân tích di truyền – Genlab để làm căn cứ giải quyết vụ án.

[2.2]. Về trả lời kết quả giám định:

Tại công văn số: 23012024/CV-GL, ngày 23/01/2024 của Viện công nghệ AND và phân tích di truyền – Genlab trả lời:

1. Ngày 27/11/2023, Viện công nghệ AND và phân tích di truyền – Genlab có tiếp nhận và tiến hành xét nghiệm AND cho anh Vương Anh T, sinh ngày 25/8/1993; CCCD số 067093005205, cấp ngày 12/8/2021 và người có tên dự kiến Trương Khánh A, sinh ngày 27/11/2021, giấy chứng sinh số 001, quyển số 029, cấp ngày 12/4/2023 tại Bệnh viện Đa khoa Thiện Hạnh, tỉnh Đắk Lắk. Kết quả xét nghiệm xác định anh Vương Anh T không có quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến Trương Khánh A, sinh ngày 27/11/2021.

2. Kết quả xét nghiệm AND số 232752GL/AND, ngày 30/11/2023 do Viện công nghệ AND và phân tích di truyền – Genlab thực hiện.

Như vậy, căn cứ vào lời thừa nhận của anh Vương Anh T và các tài liệu chứng cứ khác mà Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã thu thập được, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Hải Y về việc không công nhận quan hệ cha - con giữa anh Vương Anh T và cháu Trương Khánh A, sinh ngày 27/11/2021 theo quy định tại Điều 88, khoản 2 Điều 89 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. Về án phí: Nguyên đơn chị Trương Thị Hải Yến phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật cũng như nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28, Điều 228, Điều 235 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng Điều 88, khoản 2 Điều 89 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Hải Y đối với anh Vương Anh T.

Xác định anh Vương Anh T, sinh ngày 25/8/1993; CCCD số 067093005205, cấp ngày 12/8/2021 và người có tên dự kiến Trương Khánh A, sinh ngày 27/11/2021, giấy chứng sinh số 001, quyển số 029, cấp ngày 12/4/2023 tại Bệnh viện Đa khoa Thiện Hạnh, tỉnh Đắk Lắk không có quan hệ huyết thống cha - con.

Các đương sự có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để được thay đổi thông tin trong nội dung giấy chứng sinh số 001, quyển số 029, cấp ngày 12/4/2023 tại Bệnh viện Đa khoa Thiện Hạnh, tỉnh Đắk Lắk.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc chị Trương Thị Hải Y phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001633, ngày 10/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil (02);
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- UBND xã Đắk Lao;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Trương Ngọc Thanh